

Bản án số: 78/2022/HSST  
Ngày 28 - 09 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Cao Trung Kiên

Bà Hoàng Thị Thu Hường

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:***  
Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2022/TLST- HS ngày 30 tháng 08 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 09 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn R, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: TDP L, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trần Văn R1 (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị T, sinh năm: 1954; Cùng cư trú: TDP L, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Gia đình có 07 anh chị em, bị cao là thứ 3; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: TDP L, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Có 06 con: Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2012;

Nhân thân:

+ Ngày 15/9/1999 Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, Nam Định xử phạt 3 tháng 8 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

+ Ngày 10/8/2001 Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, Nam Định xử phạt 6 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 14/3/2012 Công an huyện Xuân Trường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Đưa vào sử dụng các phương tiện giao thông đường thủy không đảm bảo an toàn”.

+ Ngày 08/8/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 70/2013/HSPT, đến ngày 10/2/2019 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/7/2022 đến ngày 27/9/2022 bị cáo bị bắt tạm giam, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Ông Lưu Xuân S, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 24/5/2022, R một mình điều khiển xe đạp mini, sơn màu sơn xanh đen đi lên đường đê sông Ninh Cơ thuộc thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh. Khi đến khu vực bãi vật liệu xây dựng của vợ chồng ông Lưu Xuân S, bà Nguyễn Thị L, R quan sát trên đường đê không có ai, bãi vật liệu xây dựng không có cổng, không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. R đi xe đạp vào bên trong bãi vật liệu tìm kiếm thì phát hiện tại khu vực hiện gian nhà ngang có dựng 01 (một) chiếc xe mô tô của bà L nhãn hiệu HONDA FUTURE X125, biển kiểm soát 18E1-007.00, chìa khóa xe vẫn cắm tại ổ khoá. R liền dắt xe đạp của mình ra bờ sông Ninh Cơ (trong khuôn viên bãi vật liệu xây dựng), cách vị trí dựng xe mô tô khoảng 25m và ném xe đạp xuống bờ sông rồi quay lại dắt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18E1-007.00 lên đường đê rồi điều khiển xe đi về hướng cầu Lạc Quần sang huyện Xuân Trường. Theo R khai sau đó điều khiển xe rẽ trái đến một khu chợ (không xác định được địa chỉ cụ thể) và vào bên trong ngồi chờ. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, R đi ra cổng chợ thì gặp một người phụ nữ không quen biết đang thu mua phế liệu. R dắt xe máy đến hỏi người phụ nữ: “Có mua xe cũ không” thì người này đồng ý mua và trả cho R 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi bán được xe, R thuê người đàn ông làm nghề xe ôm, không quen biết chở về ngã ba Ngặt Kéo, xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh và trả cho người đàn ông này 70.000 đồng. Sau đó, R đến một cửa hàng tạp hoá mua rượu và đồ ăn hết 60.000 đồng và đi bộ vào nhà ông Phan Thanh Đ, sinh năm 1963 ở xóm P, xã L, huyện Trực Ninh

(làm nghề lái xe taxi) ngồi nhờ để ăn uống. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, R thuê ông Đ chở về nhà và trả tiền công cho ông Đ 30.000 đồng. Tối ngày 24/5/2022, Công an huyện Trục Ninh triệu tập Trần Văn R để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

\* Vật chứng thu giữ: Số tiền 500.000 đồng là tiền R bán chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 18E1-007.00 có được, R tự giác giao nộp để khắc phục hậu quả.

- Quá trình điều tra ông Lưu Xuân S giao nộp 01 chiếc xe đạp mini, sơn màu xanh đen, có giỏ kim loại phía trước màu đen, yên xe bằng da màu đen đã qua sử dụng (ông S tìm được ở bờ sông Ninh Cơ trong khuôn viên bãi vật liệu xây dựng của gia đình).

Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 22/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trục Ninh xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE X125, màu sơn đỏ-trắng-đen, biển kiểm soát 18E1-007.00 tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 24/5/2022) có giá trị 4.000.000 đồng.

**\* Xử lý vật chứng :**

- Đối với Số tiền 500.000 đồng R tự giác giao nộp để khắc phục hậu quả nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L. Bà L đã nhận 500.000 đồng và yêu cầu Trần Văn R phải bồi thường cho vợ chồng bà số tiền 3.500.000 đồng.

- Đối với 01 chiếc xe đạp mini, sơn màu xanh đen. Qua xác minh, chiếc xe đạp trên là tài sản của chị Phạm Thị L (là vợ của R). Chị L không biết việc R sử dụng xe đạp của mình đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị L.

Đối với chị Phạm Thị L (là vợ của R), ngày 24/5/2022 chị L đi sang nhà em dâu chơi và không biết việc R sử dụng chiếc xe đạp mini, sơn màu xanh đen, có giỏ kim loại phía trước màu đen, yên xe bằng da màu đen làm phương tiện để đi thực hiện hành vi phạm tội nên không phạm tội.

Đối với người phụ nữ đã mua chiếc xe máy HONDA FUTURE X125, biển kiểm soát 18E1-007.00, người đàn ông lái xe ôm chở R từ địa phận huyện Xuân Trường về ngã ba Ngặt Kéo, xã Liêm Hải và chủ cửa hàng tạp hoá nơi R mua rượu, đồ ăn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai để làm việc.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cáo trạng số 71/KSĐT ngày 29 tháng 08 năm 2022, VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn R về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn R khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Trần Văn R phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm b, s Khoản 1 Điều 51 BLHS, Điều 38 BLHS. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Văn R từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS. Buộc bị cáo phải bồi thường cho vợ chồng bà L số tiền 3.500.000 đồng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Văn R, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Trục Ninh, Điều tra viên, VKSND huyện Trục Ninh, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như; Biên bản ghi lời khai của bị hại; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 24/5/2022, Trần Văn R đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE X125, BS: 18E1-007.00 của vợ chồng ông Lưu Xuân S, bà Nguyễn Thị L ở tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định đã trị giá 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp, nhân thân xấu, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy: Về hình phạt; Cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm Dân sự: Đối với yêu cầu của bà L, căn cứ Điều 48 BLHS. Buộc bị cáo phải bồi thường cho vợ chồng bà L số tiền 3.500.000 đồng.

[9] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn R phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Văn R 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022.

2. Về trách nhiệm Dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS. Buộc bị cáo phải bồi thường cho vợ chồng ông Lưu Xuân S, bà Nguyễn Thị L số tiền 3.500.000 đồng.

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Trần Văn R phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Bị cáo Trần Văn R có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND TT C, huyện T, tỉnh Nam Định;
- Lưu HSVA + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**